TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG XUYÊN** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 194/2017/QĐST- HNGĐ	*L, ngày 04 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 282/2017/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 6 năm 2017 giữa:

1/Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kim Lệ T, sinh năm 1977;

Địa chỉ: khóm A, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

2/Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1975;

Địa chỉ: khóm A, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Kim Lệ T và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kim Lệ T và anh Trần Văn T thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Anh chị có 02 (hai) con chung tên Trần Thị X, sinh ngày 20/12/1996 (trưởng thành) và Trần Trí T, sinh ngày 09/10/2001.

Anh Trần Văn T được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng con chung tên Trần Trí T, sinh ngày 09/10/2001.

Chị Trần Thị Kim Lệ T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Trần Văn T không có yêu cầu.

Anh T cùng với các thành viên trong gia đình phải tạo điều kiện cho chị T được thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.Việc nuôi con không cố định.

Đối với cháu Trần Thị X, sinh ngày 20/12/1996 đã trưởng thành và có khả năng lao động nuôi sống bản thân nên không xem xét đến vấn đề người trực tiếp nuôi dưỡng và cấp dưỡng cho con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức có thẩm quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Trần Thị Kim Lệ T tự nguyện chịu 150.000đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Án phí được trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0017751, ngày 12/6/2017 của Chi Cục Thi hành án dân sự TP.L nên chị T được nhận lại 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP.L;
- UBND phường M – TP.L;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Huỳnh Bích Tuyền